



**CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM
VĨNH PHÚC**

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2012

*(Theo thông tư số 09/2010/TT-BTC ngày 15/01/2010
của Bộ trưởng Bộ tài chính hướng dẫn về việc Công bố
thông tin trên thị trường chứng khoán)*

I. LỊCH SỬ HOẠT ĐỘNG CÔNG TY

1. Những sự kiện quan trọng

Công ty cổ phần dược phẩm Vĩnh Phúc - Vinphaco có tiền thân là Quốc doanh dược phẩm tỉnh Vĩnh Phúc, là doanh nghiệp Nhà nước trong 45 năm từ tháng 9/1959 đến tháng 6/2004, được cổ phần hóa thành Công ty cổ phần từ tháng 7 năm 2004 đến nay.

Thế mạnh của Công ty là sản xuất các mặt hàng thuốc tiêm phục vụ cho công tác khám chữa bệnh cho nhân dân. Năm 2004 Công ty đã đầu tư xây dựng hoàn thành Xưởng sản xuất thuốc tiêm dạng dung dịch No-Betalactam theo tiêu chuẩn GMP-ASEAN, được Cục quản lý Dược - Bộ Y tế kiểm tra cấp giấy chứng nhận tháng 11/2004. Đây là xưởng sản xuất thuốc tiêm dạng dung dịch đạt tiêu chuẩn GMP-ASEAN đầu tiên của miền Bắc, thứ nhì của cả nước tại thời điểm đó.

Tiếp theo Công ty đã nâng cấp xưởng sản xuất thuốc tiêm từ tiêu chuẩn GMP-ASEAN lên tiêu chuẩn GMP-WHO, đầu tư thêm dây chuyền sản xuất thuốc tiêm bột đông khô theo tiêu chuẩn GMP-WHO, phòng kiểm nghiệm theo tiêu chuẩn GLP, kho bảo quản thuốc theo tiêu chuẩn GSP, hệ thống phân phối theo tiêu chuẩn GDP, một số nhà thuốc theo tiêu chuẩn GPP.

Năm 2011 Công ty đã xây dựng hoàn thành xưởng sản xuất thuốc viên No-Betalactam, bao gồm: thuốc viên nang mềm, thuốc viên nén, viên bao đường, viên bao phim, thuốc viên sủi, thuốc bột, thuốc cốm theo tiêu chuẩn GMP-WHO, đưa vào hoạt động trong tháng 10 năm 2011.

Song song với việc đầu tư, Công ty đã phối hợp với các giáo sư, tiến sĩ, chuyên gia đầu ngành, nghiên cứu sản xuất nhiều mặt hàng thuốc chuyên khoa đặc hiệu, có hiệu quả điều trị và sức cạnh tranh, đưa Công ty trở thành một trong các doanh nghiệp sản xuất thuốc tiêm hàng đầu của Việt Nam.

Từ những thành tích xuất sắc trong lao động sáng tạo trong nhiều năm qua, ngày 10/10/2009, Công ty đã vinh dự được Chủ tịch nước ký quyết định phong tặng Danh hiệu Anh hùng Lao động thời kỳ đổi mới cho Công ty, đúng vào dịp Công ty kỷ niệm 50 năm ngày thành lập 1959-2009.

2. Quá trình phát triển

2.1. Thông tin về Công ty

- Tên Công ty tiếng Việt: **CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VĨNH PHÚC**
- Tên Công ty tiếng Anh: **VINHPHUC PHARMACEUTICAL JOINT - STOCK COMPANY**
- Tên Công ty viết tắt: **VINPHACO**

- Địa chỉ trụ sở chính: Số 777 - đường Mê Linh, phường Khai Quang, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc.

- Điện thoại: 0211.3861233

- Fax: 0211.3862774

- Email: vinphaco@vnn.vn

- Website: <http://www.vinphaco.com.vn>

- Giấy chứng nhận ĐKKD số 1903000089 ngày 23/6/2004 đăng ký thay đổi lần thứ 10 ngày 22/11/2012 do Sở kế hoạch và đầu tư tỉnh Vĩnh phúc cấp.

2.2. Ngành nghề kinh doanh

Sản xuất, cung ứng, xuất nhập khẩu thuốc, thực phẩm chức năng, mỹ phẩm, vật tư y tế.

2.3. Tình hình hoạt động

Công ty hoạt động sản xuất kinh doanh trên hai lĩnh vực:

- Sản xuất thuốc với hơn 100 mặt hàng thuốc được Bộ Y tế cấp số đăng ký lưu hành trên toàn quốc với các loại thuốc tiêm, thuốc viên và thuốc nước.

- Nhập khẩu, cung ứng thuốc, vật tư y tế, mỹ phẩm với gần 2.000 mặt hàng cho các bệnh viện, cơ sở khám chữa bệnh và bán lẻ cho nhân dân.

3. Định hướng phát triển

3.1. Các mục tiêu chủ yếu của Công ty

- **Tầm nhìn:** Trở thành Công ty sản xuất kinh doanh dược phẩm hàng đầu của Việt Nam.

- **Khẩu hiệu:** VINPHACO - Vì sức khỏe cộng đồng

- **Khẩu hiệu chất lượng:** Tất cả vì chất lượng sản phẩm, vì sức khỏe cộng đồng.

- **Sứ mệnh:**

+ Lao động chuyên nghiệp, sáng tạo và hiệu quả.

+ Vì sự phát triển của Công ty và Đất nước.

- **Giá trị cốt lõi của Công ty:**

+ Lao động chuyên nghiệp, sáng tạo và hiệu quả, tạo ra giá trị vượt trội.

+ Khách hàng là trọng tâm

+ Chất lượng và thương hiệu đồng hành cùng với sự phát triển của Công ty.

+ Đoàn kết, hợp tác cùng phát triển.

+ Trung thành với lợi ích của Công ty và Tổ quốc.

+ Phát triển trên nền tảng của trí tuệ, tinh hoa văn hóa.

+ Ghi nhận công lao đóng góp của tất cả những người đóng góp cho

sự phát triển của Vinphaco.

- Triết lý kinh doanh: Giữ chữ tín làm hàng đầu trong mọi hoạt động.

3.2. Chiến lược phát triển trung và dài hạn

Đưa Công ty phát triển bền vững trên cơ sở không ngừng đổi mới công tác quản lý, công nghệ sản xuất, nâng cao chất lượng sản phẩm và dịch vụ, chất lượng nguồn nhân lực, nâng cao năng lực, tính chuyên nghiệp, hiệu quả hoạt động, sức cạnh tranh và thương hiệu của doanh nghiệp trên thị trường.

II. BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

1. Những nét nổi bật của kết quả hoạt động trong năm

Năm 2012 trong bối cảnh nền kinh tế thế giới và trong nước gặp nhiều khó khăn, tính chất cạnh tranh trên thương trường ngày càng quyết liệt, công tác SXKD của Công ty cũng gặp rất nhiều khó khăn và thách thức. HĐQT Công ty đã có những nghị quyết đổi mới công tác quản lý như: tăng cường nghiên cứu, sản xuất, kinh doanh những mặt hàng có hàm lượng chất xám, hiệu quả điều trị, sức cạnh tranh và hiệu quả kinh tế cho Công ty; nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, tính chuyên nghiệp, hiệu quả hoạt động sức cạnh tranh và thương hiệu của doanh nghiệp trên thị trường.

- Kết quả sản xuất kinh doanh

Stt	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2012	Thực hiện năm 2011	Tỷ lệ % 2012/2011
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	584.288.647.770	472.176.395.844	123%
2	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	25.001.608.694	9.626.508.003	259%
3	Chi phí thuế TNDN hiện hành	5.072.459.871	1.982.456.746	256%
4	Lợi nhuận sau thuế TNDN	19.929.148.823	7.644.051.257	260%

2. Tình hình thực hiện so với kế hoạch năm 2012

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2012	Thực hiện năm 2012	Tỷ lệ % TH/KH
I	Sản lượng sản xuất				
1	Thuốc ống	Triệu ống	130	137	105
2	Thuốc viên	Triệu viên	230	267	116
3	Thuốc nước	Ngàn lít	550	602	109
II	Tình hình tài chính				
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	550	584	106
2	Khấu hao TSCĐ	Tỷ đồng	14	14	100
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	12	25	208
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	10	20	200

3. Triển vọng phát triển trong tương lai

Là một trong các nhà sản xuất kinh doanh dược phẩm hàng đầu của Việt Nam.

III. BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC

1. Báo cáo tình hình tài chính

1.1. Khả năng sinh lời, khả năng thanh toán

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2012	Năm 2011
1	Bố trí cơ cấu tài sản và cơ cấu nguồn vốn			
1.1	Bố trí cơ cấu tài sản			
	- Tài sản cố định/Tổng số tài sản	%	23,21	25,24
	- Tài sản lưu động /Tổng số tài sản	%	75,02	72,50
1.2	Bố trí cơ cấu nguồn vốn			
	- Nợ phải trả /Tổng nguồn vốn	%	85,74	89,15
	- Nguồn vốn chủ sở hữu/ Tổng nguồn vốn	%	14,26	10,85
2	Khả năng thanh toán			
2.1	Khả năng thanh toán hiện hành	Lần	1,00	0,90
2.2	Khả năng thanh toán nhanh	Lần	0,76	0,58

2.3	Khả năng thanh toán nợ dài hạn	Lần	2,18	2,94
3	Tỷ suất sinh lời			
3.1	Tỷ suất lợi nhuận trên doanh thu			
	- Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/Doanh thu	%	4,28	2,04
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Doanh thu	%	3,41	1,62
3.2	Tỷ suất lợi nhuận trên tổng tài sản			
	- Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/Tổng tài sản	%	6,86	2,77
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	%	5,47	2,20
3.3	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/vốn chủ sở hữu	%	38,33	20,23

2. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

2.1. Công tác bán hàng sản xuất

Trong năm 2012 đã mở thêm nhiều đại lý, tuyển thêm TDV, cộng tác viên tại địa bàn các tỉnh, tăng cường công tác đầu thầu thuốc vào các cơ sở khám chữa bệnh. Doanh thu thuốc sản xuất năm 2012 là 232 tỷ tăng 34,8 % so với năm trước.

2.2. Công tác bán hàng kinh doanh

Năm 2012 Công ty đã tham gia đấu thầu, trúng thầu và cung ứng cho các bệnh viện công lập trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc. Doanh thu thuốc kinh doanh bán ở địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc đạt 353 tỷ đồng, tăng trưởng 14% so với năm trước.

3. Những tiến bộ công ty đã đạt được

- Nhiều mặt hàng thuốc chuyên khoa đặc hiệu do Công ty sản xuất trúng thầu cung ứng cho các bệnh viện tại nhiều tỉnh thành trên toàn quốc.
- Sản xuất thêm 17 mặt hàng thuốc mới.
- Xây dựng thêm mối quan hệ với các khách hàng thân thiết.

4. Kế hoạch phát triển năm 2013

4.1. Một số chỉ tiêu cơ bản

Stt	Chỉ tiêu	ĐV tính	Kế hoạch 2013
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	650
	Trong đó:		
	- Doanh thu thuốc sản xuất	Tỷ đồng	260
	- Doanh thu thuốc kinh doanh	Tỷ đồng	385
	- Doanh thu kinh doanh hàng nhập khẩu	Tỷ đồng	5
2	Khấu hao cơ bản	Tỷ đồng	14
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	20

4.2. Công tác đầu tư xây dựng

- Đầu tư thêm 01 dây chuyền sản xuất thuốc tiêm dạng dung dịch đạt tiêu chuẩn GMP -WHO.

- Xây dựng trụ sở chi nhánh huyện Bình Xuyên, chi nhánh huyện Yên Lạc; xây dựng các quầy thuốc tại trung tâm các chi nhánh và tại các bệnh viện trong tỉnh Vĩnh Phúc đạt tiêu chuẩn GDP, GPP.

IV. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Báo cáo tài chính của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán Nhân Việt theo qui định của pháp luật về kế toán. Báo cáo kiểm toán phát hành ngày 05 tháng 3 năm 2012 với các nội dung: Báo cáo của Ban Giám đốc; Báo cáo kiểm toán; Bảng cân đối kế toán; Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh; Báo cáo lưu chuyển tiền tệ; Bản thuyết minh báo cáo tài chính.

(Toàn bộ báo cáo tài chính năm 2012 đã được đăng trên Website của Công ty: www.vinphaco.vn)

V. BẢN GIẢI TRÌNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH VÀ BÁO CÁO KIỂM TOÁN

1. Kiểm toán độc lập

- Đơn vị kiểm toán độc lập: Công ty TNHH kiểm toán Nhân Việt, có trụ sở chính: Số 10, Ngõ 462, Đường Bưởi, Phường Vĩnh Phúc, Quận Ba Đình, Hà Nội.

- Ý kiến kiểm toán độc lập: Báo cáo tài chính phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty cổ phần Dược phẩm Vĩnh Phúc tại ngày 31 tháng 12 năm 2012 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc tại ngày 31 tháng 12 năm 2012. Phù hợp với chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành và các qui định pháp lý có liên quan.

VI. TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ

1. Cơ cấu tổ chức của Công ty

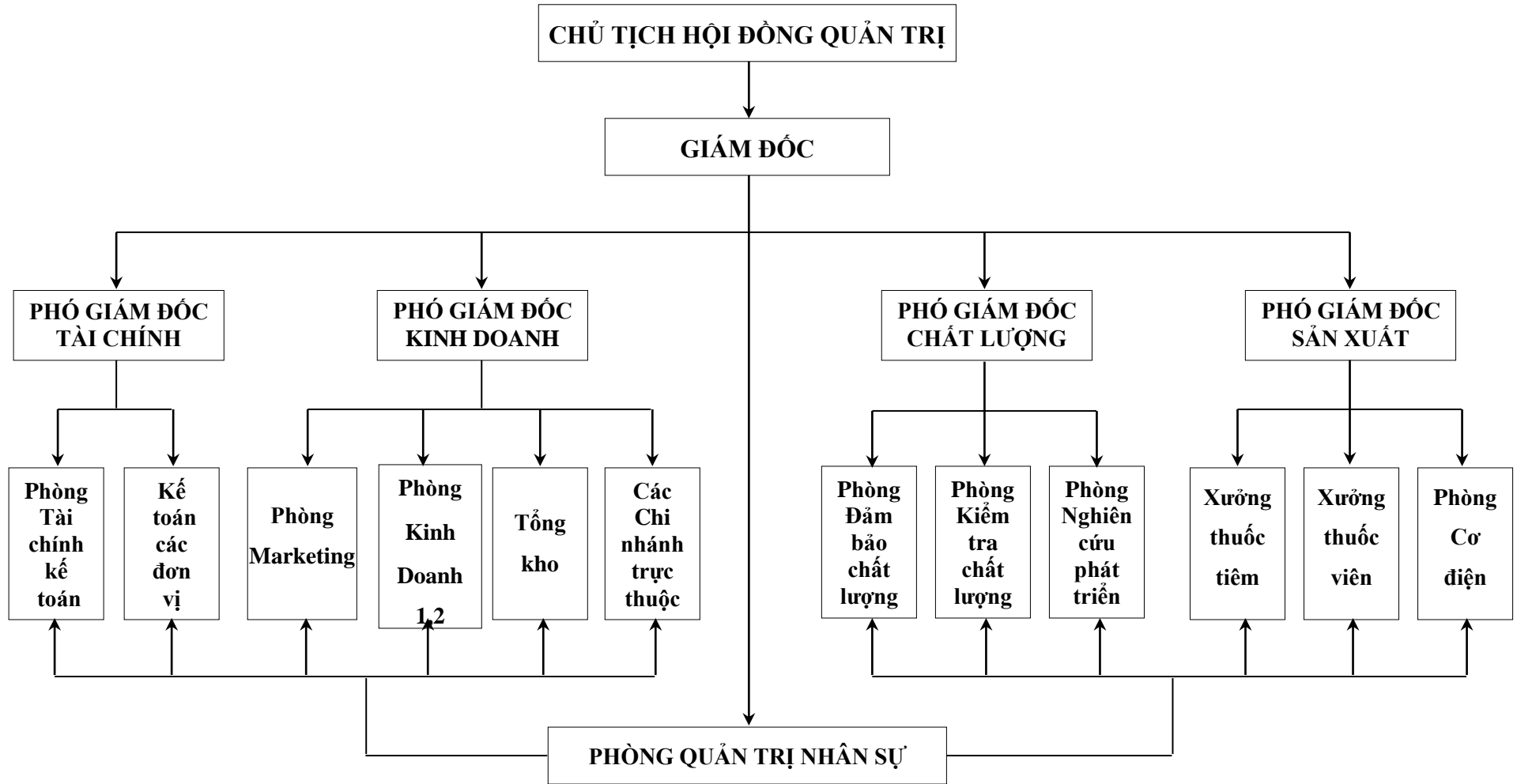
Bộ máy tổ chức của Công ty gồm có:

- Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc, Ban Kiểm soát;

- 09 phòng chức năng: Phòng Quản trị nhân sự, phòng Kinh doanh 1, phòng Kinh doanh 2, phòng Tài chính kế toán, phòng Nghiên cứu phát triển, phòng Đảm bảo chất lượng, phòng Kiểm tra chất lượng, phòng Cơ điện, Tổng kho;

- 12 đơn vị trực thuộc: Xưởng sản xuất thuốc tiêm, Xưởng sản xuất thuốc viên, Chi nhánh Hà Nội, Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh, Chi nhánh Đà Nẵng, Chi nhánh TP. Vĩnh Yên, Chi nhánh TX. Phúc Yên, Chi nhánh huyện Bình Xuyên, Chi nhánh huyện Yên Lạc, Chi nhánh huyện Vĩnh Tường, Chi nhánh huyện Tam Dương, Chi nhánh huyện Lập Thạch.

SƠ ĐỒ TỔ CHỨC CỦA CÔNG TY



2. Tóm tắt lý lịch của các cá nhân trong HĐQT, Ban Giám đốc điều hành

Stt	Họ và tên	Năm sinh	Giới tính	Quê quán	Địa chỉ thường trú	Trình độ chuyên môn	Chức vụ hiện nay	Số cổ phần nắm giữ
1	Nguyễn Văn Trường	13/03/1980	Nam	Đông Văn, Yên Lạc, Vĩnh Phúc	Ngô Quyền, Vĩnh Yên, Vĩnh Phúc	Kỹ sư hệ thống điện	Chủ tịch HĐQT	866.489
2	Vũ Thị Bình	29/9/1969	Nữ	Phúc Yên, Vĩnh Phúc	Liên Bảo, Vĩnh Yên, Vĩnh Phúc	Cử nhân kinh tế	Phó CT HĐQT, PGĐ Công ty	205.763
3	Văn Đăng Tường	03/9/1974	Nam	Tứ Trung, Vĩnh Tường, Vĩnh Phúc	Định Trung, Vĩnh Yên, Vĩnh Phúc	Dược sĩ đại học	Thành viên HĐQT, PGĐ Công ty	104.607
4	Hoàng Thu Hương	13/04/1983	Nữ	Huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái	Ngô Quyền Vĩnh Yên, Vĩnh Phúc	Dược sĩ đại học	Thành viên HĐQT	32.000
5	Dương Thị Minh Thúy	01/11/1981	Nữ	Định Trung, Vĩnh Yên, Vĩnh Phúc	Định Trung, Vĩnh Yên, Vĩnh Phúc	Cử nhân quản trị	Thành viên HĐQT	32.794
6	Đỗ Ngọc Sơn	02/04/1974	Nam	TP. Việt Trì, Phú Thọ	Số 19, ngõ 34/68 Ô chợ Dừa, Đống Đa, Hà Nội	Dược sĩ đại học	Giám đốc Công ty	50.846
7	Phạm Văn Quý	17/4/1980	Nam	Tam Hồng, Yên Lạc, Vĩnh Phúc	Liên Bảo, Vĩnh Yên, Vĩnh Phúc	Dược sĩ đại học	Phó Giám đốc Công ty	7.650

2. Quyền lợi của Ban Giám đốc: Các chế độ về tiền lương, tiền thưởng và quyền lợi khác của thành viên HĐQT, Ban giám đốc điều hành đều được chi trả đảm bảo theo đúng qui định của Công ty và Nhà nước.

3. Thay đổi Ban Giám đốc: Trong năm 2012 Ban giám đốc Công ty có sự thay đổi như sau:

- Ngày 01/06/2012 HĐQT, BGD Công ty đã miễn nhiệm chức vụ Phó Giám đốc kinh doanh của bà Hoàng Thu Hương và bầu ông Đỗ Ngọc Sơn làm Phó Giám đốc phụ trách kinh doanh.

- Ngày 04/07/2012 HĐQT, BGD Công ty đã miễn nhiệm chức vụ Giám đốc của ông Đỗ Văn Doanh và bầu ông Đỗ Ngọc Sơn làm Giám đốc Công ty.

Đến thời điểm 31/12/2012 Ban Giám đốc công ty gồm có 04 thành viên (01 Giám đốc và 03 Phó Giám đốc).

4. Số lượng cán bộ, nhân viên và chính sách đối với người lao động

* Tổng số CBCNV của Công ty : 726 người

Trong đó: Nam: 315 người

Nữ: 411 người

** Trình độ lao động:*

- Lao động có trình độ Đại học và trên đại học: 82 người
- Lao động có trình độ cao đẳng, trung cấp: 285 người
- Lao động có trình độ sơ cấp: 359 người

Trong năm 2012 Công ty đã đảm bảo việc làm và thu nhập ổn định cho toàn thể CBNCV trong Công ty. Tiền lương và thu nhập bình quân một lao động thuộc khối sản xuất và văn phòng Công ty đạt 4,5 triệu đồng/ người/ tháng.

Các lao động làm việc tại Công ty đều được ký hợp đồng lao động và đóng BHXH, BHYT, BHTN; đảm bảo các chế độ về thai sản, ốm đau theo qui định của Nhà nước. Số giờ công và ngày công đi làm trong ngày, tuần, tháng, năm của người lao động đều được đảm bảo theo đúng qui định.

Định kỳ 6 tháng, hàng năm Công ty đều có xét duyệt và thưởng cho những cá nhân và tập thể lao động có thành tích lao động xuất sắc trong năm, số tiền thưởng năm 2012 là: 2,0 tỷ đồng.

VII. THÔNG TIN CỔ ĐÔNG VÀ THÔNG TIN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

1. Hội đồng quản trị/ Ban Kiểm soát

1.1. Hội đồng quản trị công ty có 05 thành viên

- Ông Nguyễn Văn Trường - Chủ tịch HĐQT
- Bà Vũ Thị Bình - Phó chủ tịch HĐQT, Phó Giám đốc Công ty
- Ông Văn Đăng Tường - Thành viên HĐQT, Phó Giám đốc Công ty
- Bà Hoàng Thu Hương - Thành viên HĐQT, TP. Marketing
- Bà Dương Thị Minh Thúy - Thành viên HĐQT, PP. Kinh doanh 1.

1.2 Thay đổi Hội đồng quản trị: Trong năm 2012 Ban giám đốc Công ty có sự thay đổi như sau:

- Tại Đại hội cổ đông bất thường ngày 06/07/2012 đại hội đã miễn nhiệm ông Đỗ Văn Doanh thôi không giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT, bầu bà Vũ Thị Bình giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT và ông Nguyễn Văn Trường giữ chức vụ Phó Chủ tịch Hội đồng Quản trị.

- Ngày 08/10/2012 Hội đồng quản trị đã họp thống nhất miễn nhiệm chức vụ Chủ tịch HĐQT của bà Vũ Thị Bình và bầu ông Nguyễn Văn Trường giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT.

1.3. Ban kiểm soát công ty có 03 thành viên

- Bà Đỗ Thị Bích Hương, Phó phòng Tài chính kế toán, Trưởng ban Kiểm soát.

- Bà Hoàng Thị Mai, TP. Nghiên cứu phát triển, Thành viên Ban kiểm soát.

- Ông Bùi Đức Thọ, Phó phòng Kinh doanh, Thành viên Ban kiểm soát.

1.4 Thay đổi Ban kiểm soát: Trong năm 2012 Ban kiểm soát Công ty có sự thay đổi như sau:

- Tại Đại hội cổ đông bất thường ngày 06/07/2012 đại hội đã miễn nhiệm ông Đỗ Ngọc Sơn thôi không giữ chức vụ thành viên Ban kiểm soát, bầu bà Hoàng Thị Mai giữ chức vụ thành viên Ban kiểm soát.

Ban kiểm soát công ty đã xây dựng quy chế hoạt động phân công rõ trách nhiệm của từng thành viên để thực hiện kiểm tra, giám sát các hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc, các phòng, đơn vị trực thuộc Công ty theo quy định của Điều lệ Công ty, nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và quy định của luật pháp Nhà nước.

2. Thù lao của Hội đồng quản trị/ Ban kiểm soát

Trong năm 2012 Công ty đã chi tiền thù lao cho HĐQT và Ban Kiểm soát theo đúng Nghị quyết số 68/NQ-HĐQT ngày 14/06/2011 và nghị quyết số 44/NQ-HĐQT ngày 01/06/2012 của HĐQT:

- Số tiền thù lao cho HĐQT trong năm 2012 là: 455 triệu.

- Số tiền thù lao cho Ban kiểm soát trong năm 2012 là: 89 triệu.

STT	Họ và tên	Chức vụ	Số tiền thù lao trong năm 2010
1	Đỗ Văn Doanh	Chủ tịch HĐQT	70.000.000
2	Nguyễn Văn Trường	Chủ tịch HĐQT	59.750.000
3	Vũ Thị Bình	Phó CT HĐQT	109.250.000
4	Văn Đăng Tường	Thành viên HĐQT	72.000.000
5	Hoàng Thu Hương	Thành viên HĐQT	72.000.000
6	Dương Minh Thúy	Thành viên HĐQT	72.000.000
7	Đỗ Thị Bích Hương	Trưởng Ban Kiểm soát	43.000.000
8	Đỗ Ngọc Sơn	Thành viên BKS	11.500.000
9	Bùi Đức Thọ	Thành viên BKS	23.000.000
10	Hoàng Thị Mai	Thành viên BKS	11.500.000

3. Tỷ lệ sở hữu cổ phần của các thành viên HĐQT

Đến ngày 31/12/2012 tỷ lệ sở hữu cổ phần của các thành viên HĐQT như sau:

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ/vốn điều lệ (%)
1	Nguyễn Văn Trường	Chủ tịch HĐQT	866.489	28,58
2	Vũ Thị Bình	Phó CT HĐQT	205.763	6,78
3	Văn Đăng Tường	Thành viên HĐQT	104.607	3,45
4	Dương Thị Minh Thúy	Thành viên HĐQT	32.794	1,08
5	Hoàng Thu Hương	Thành viên HĐQT	32.000	1,56

Vĩnh Phúc, ngày 01 tháng 4 năm 2013

CHỦ TỊCH HĐQT



Nguyễn Văn Trường